

Bản án số: 98/2021/HS-ST
Ngày: 27/10/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYỀN MỘC, TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy

- *Hội thẩm nhân dân:*

1/ Bà La Thị Thu Nga – Giáo viên hưu trí

2/ Bà Đoàn Thị Mên – Chủ tịch Hội liên hiệp Phụ nữ thị trấn Phước Bửu

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Kim Thùy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc tham gia phiên tòa:*
Ông Cù Hoàng Vũ – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86/2021/TLST-HS ngày 30/9/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2020, đối với bị cáo:

Trịnh Minh Đ (tên gọi khác: Chim Chích), sinh ngày: 19/7/2004, tại Bà Rịa Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú: ấp B, xã BR, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; chỗ ở: ấp TTB, xã BC, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; nghề nghiệp: làm biển; trình độ văn hóa (trình độ học vấn): 01/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Công L, sinh năm: 1978 và bà Trần Thị Hồng C, sinh năm: 1980; Bị cáo là con một trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 17/6/2021 và chuyển tạm giam ngày 25/6/2021, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Đại diện hợp pháp cho bị cáo: Ông Trịnh Công L, sinh năm: 1978 và bà Trần Thị Hồng C, sinh năm: 1980 (ông L vắng mặt, bà C có mặt)

Trú tại: ấp B, xã BR, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;

Bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Minh Phúc – Trợ giúp viên pháp lý, thuộc

Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. (có mặt)

* Người làm chứng: bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm: 1982 (vắng mặt)

Trú tại: ấp LG, xã BC, huyện Xuyên Mộc, tỉnh BR – VT.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 25 phút ngày 17/6/2021, trong lúc tuần tra kiểm soát, lực lượng biên phòng và Công an xã Bình Châu, phát hiện bị cáo Trịnh Minh Đ có dấu hiệu nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua công tác kiểm tra, bị cáo Đ đã tự giao nộp 05 (năm) viên nén hình tròn và 01 (một) gói nilong hàn kín bên trong chứa chất kết tinh không màu, trong suốt, bị cáo khai là ma túy dạng thuốc lắc và ma túy dạng khay. Qua công tác khám xét nơi ở của bị cáo, Công an còn thu giữ thêm 21 (hai mươi mốt) viên nén hình tròn và 05 (năm) gói nilong hàn kín bên trong chứa chất kết tinh không màu, trong suốt, bị cáo cũng khai là thuốc lắc và ma túy khay. Lực lượng Công an đã lập biên bản phạm tội quả tang và niêm phong tang vật theo quy định.

Căn cứ vào kết luận giám định số 329/KLGĐMT-PC09-MT ngày 22/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, kết luận:

- Mẫu chất kết tinh không màu, trong suốt chứa trong 01 gói nilong hàn kín (mẫu A1) gửi đến giám định có khối lượng 1,8625gam, là ma túy loại Ketamine; 05 viên nén màu xanh dương, có hình dạng “mặt quỷ” (mẫu A2) gửi đến giám định có khối lượng 2,0909 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

- Mẫu chất kết tinh không màu, trong suốt chứa trong 05 gói nilong hàn kín (mẫu A3) gửi đến giám định có khối lượng 7,7504gam, là ma túy loại Ketamine; 11 viên nén màu xanh dương, có hình dạng “mặt quỷ” (mẫu A4) gửi đến giám định có khối lượng 4,6689gam, là ma túy, loại Methamphetamine; 10 viên nén màu tím, có hình dạng “viên kim cương” (mẫu A5) gửi đến giám định có khối lượng 4,4891gam, là ma túy, loại MDMA.

Qua quá trình điều tra, bị cáo khai nhận: Toàn bộ số ma túy bị cáo giao nộp cho Công an và ma túy do Công an thu giữ ở phòng trọ của bị cáo là của bị cáo. Số ma túy nói trên bị cáo mua của một người tên Vinh Méo (không rõ lai lịch) vào ngày 15/6/2021 với giá 13.000.000đ (mười ba triệu đồng). Bị cáo mua ma túy để sử dụng và bán cho các con nghiện. Ngày 17/6/2021, một người tên Trung (không rõ lai lịch) gọi điện thoại cho bị cáo để hỏi mua 05 viên thuốc lắc và 01

gối ma túy khay. Bị cáo đồng ý và hẹn với Trung khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày gặp nhau để giao dịch nhưng chưa kịp giao dịch thì bị phát hiện và thu giữ.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như cáo trạng đã nêu. Đồng thời, khẳng định số ma túy bị thu giữ là của bị cáo, bị cáo mua của một đối tượng tên Vinh Méo (không rõ lai lịch) vào ngày 15/6/2021 với giá 13.000.000đ.

Vật chứng của vụ án gồm: 04 (bốn) phong bì màu trắng đã được niêm phong vụ số 329/1, 329/2, 329/3 và 329/4 ngày 22/6/2021, có in hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu là ma túy còn lại sau giám định, theo kết luận giám định số: 329/KLGĐMT-PC09-MT ngày 22/6/2021.

* Tại phiên tòa, trong phần tranh luận: đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc trình bày ý kiến luận tội:

+ Giữ nguyên quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc tại bản Cáo trạng số 87/CT-VKS ngày 28/9/2021 đối với bị cáo Trịnh Minh Đ về tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”*;

+ Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trịnh Minh Đ từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng đến 06 (sáu) năm tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/6/2021.

+ Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy: 04 (bốn) phong bì màu trắng đã được niêm phong vụ số 329/1, 329/2, 329/3 và 329/4 ngày 22/6/2021 chứa ma túy còn lại sau giám định, theo kết luận giám định số: 329/KLGĐMT-PC09-MT.

* Tại phiên Tòa, người bào chữa cho bị cáo – ông Lê Minh Phúc trình bày:

Đồng ý với tội danh và Điều khoản truy tố cũng nhưng các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với bị cáo, ông Phúc không có ý kiến gì trình bày bổ sung chỉ xin Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị cáo thống nhất với phần trình bày của người bào chữa, không trình bày gì bổ sung.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Xuyên Mộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với lời khai của người làm chứng, thể hiện: Ngày 17/6/2021, bị cáo đã có hành vi cất giấu 9,6129 gam ma túy loại Ketamine; 6,7598 gam ma túy loại Methamphetamine và 4,4891 gam ma túy loại MAMD để sử dụng và bán cho các con nghiện. Trong số ma túy bị cáo cất giữ, bị cáo đã thoả thuận bán cho một người tên Trung (không rõ lai lịch) 05 viên thuốc lắc và 01 gói ma túy khay.

Căn cứ vào Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ, về việc “*Ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất*” thì chất Ketamine là chất cấm nằm trong Danh mục III, STT 35; chất MDMA là chất cấm nằm trong Danh mục I, STT 22 và chất Methamphetamine là chất cấm nằm trong Danh mục II, STT 67.

Từ những phân tích nêu trên cho thấy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận cáo trạng số 87/CT-VKS ngày 28/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước; gây ra những tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội; gây mất trật tự trị an tại địa phương; là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm xã hội khác.

Mặc dù bị cáo là người chưa thành niên nhưng bị cáo đã sử dụng ma túy từ nhiều năm trước, một ngày bị cáo có thể sử dụng hết 3.000.000đ tiền ma túy, hơn ai hết bị cáo phải biết tác hại của ma túy, cũng như những quy định của pháp luật là nghiêm cấm mọi hành vi mua bán trái phép các chất ma túy, nhưng vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân và để có ma túy phục vụ nhu cầu nghiện hút của bị cáo mà bị cáo đi vào con đường phạm tội.

Để tăng cường biện pháp đấu tranh, phòng chống tội phạm ma túy tại địa phương nói chung, cũng như để giáo dục riêng đối với bị cáo. Xét thấy, cần tuyên xử bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo; cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và đủ để bị cáo cai nghiện được ma túy.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 6 Điều 91 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo chưa thành niên nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án: 04 (bốn) phong bì màu trắng đã được niêm phong vụ số 329/1, 329/2, 329/3 và 329/4 ngày 22/6/2021, có in hình hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, chứa ma túy còn lại sau giám định, đây là chất nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

[8] Các vấn đề khác: Đối tượng tên Vinh Méo (không rõ lai lịch) là người bán ma túy cho bị cáo, do chưa xác định được lai lịch nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuyên Mộc tách ra để tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý bằng một vụ án khác.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Minh Đ (tên gọi khác: Chim Chích) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

1. Về Hình phạt chính và hình phạt bổ sung:

- Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Trịnh Minh Đ **05 (năm) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 17/6/2021; Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tịch thu tiêu hủy 04 (bốn) phong bì màu trắng đã được niêm phong vụ số 329/1, 329/2, 329/3 và 329/4 ngày 22/6/2021, có in hình hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, chứa ma túy còn lại sau giám định.

Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc theo quyết định chuyển vật chứng số 66/QĐ-VKS ngày 28/9/2021 và biên bản giao nhận vật chứng số 93/BB ngày 29/9/2021, chờ xử lý.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trịnh Minh Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều

9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TA ND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Công an tỉnh BR-VT (PV27);
- Sở tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- Công an huyện Xuyên Mộc;
- Chi cục THADS huyện Xuyên Mộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy